**MỤC LỤC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung** | **Trang** |
| **I. PHẦN MỞ ĐẦU** | 3 |
| 1. Lý do chọn đề tài | 3 |
| 2. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu  2.1. Đối tượng nghiên cứu  2.2. Phạm vi nghiên cứu | 3  3  4 |
| 3. Mục tiêu, nhiệm vụ nghiên cứu  3.1. Mục tiêu  3.2. Nhiệm vụ | 4  4  4 |
| 4. Giải thiết khoa học | 5 |
| 5. Phương pháp nghiên cứu | 5 |
| 6. Dự báo những đóng góp mới của đề tài | 5 |
| **II. NỘI DUNG** | 6 |
| 1. Cơ sở lý luận | 6 |
| 2. Cơ sở thực tiễn | 7 |
| 3. Phân tích vấn đề nghiên cứu | 7 |
| 3.1. Thuận Lợi | 7 |
| 3.2. Khó khăn | 8 |
| 3.3. Thực trạng vấn đề nghiên cứu | 8 |
| 4. Giải pháp chuyền đổi tổ chức dạy học từ trực tuyến sang trực tiếp và ngược lại. | 10 |
| 4.1. Đảm bảo cơ sở vật chất phục vụ dạy học trực tuyến | 11 |
| 4.2. Xây dựng chương trình dạy học trực tuyến, chương trình dạy học trực tiếp (chương trình cốt lõi). | 11 |
| 4.3. Xây dựng kịch bản dạy học xen kẻ giữa trực tuyến và trực tiếp | 12 |
| 4.4. Tạo phòng học trực tuyến (phòng học ảo) | 12 |
| 4.5. Lựa chọn phần mềm dạy học trực tuyến. | 14 |
| 4.6. Tập huấn, hướng dẫn giáo viên và học sinh sử dụng phần mềm dạy học trực tuyến. | 15 |
| 5. Hiệu quả thực hiện sáng kiến kinh nghiệm | 15 |
| **III. KẾT LUẬN - KIẾN NGHỊ** | 17 |
| 1. Kết luận | 17 |
| 2. Kiến nghị | 17 |

**DANH MỤC VIẾT TẮT**

|  |  |
| --- | --- |
| SKKN | Sáng kiến kinh nghiệm |
| THCS | Trung học cơ sở |
| BGH | Ban giám hiệu |
| GVCN | Giáo viên chủ nhiệm |
| GDĐT | Giáo dục Đào tạo |
| CNTT | Công nghệ thông tin |
| GV | Giáo viên |

TÊN SKKN:

**GIẢI PHÁP CHUYỂN ĐỔI TỔ CHỨC DẠY HỌC TỪ TRỰC TIẾP SANG TRỰC TUYẾN VÀ NGƯỢC LẠI.**

**I. PHẦN MỞ ĐẦU**

**1. LÍ DO CHỌN ĐỀ TÀI:**

Từ khi đại dịch Covid-19 xẩy ra (đầu năm 2020) đã mang đến cho đất nước nói chung, ngành ngành giáo dục đào tạo nói riêng nhiều khó khăn, thách thức. Những mô hình dạy học trực tuyến trước đây đã bắt đầu được sàng lọc, được lựa chọn để áp dụng vào giảng dạy học sinh trong điều kiện không được đến trường một cách thường xuyên. Trong điều kiện bình thường, hình thức dạy học trực tuyến (online) là lựa chọn tuyệt vời để bổ trợ cho việc dạy học trực tiếp trên lớp, trường hợp khi học sinh phải tạm dừng đến trường do những lí do khách quan thì việc triển khai dạy học trực tuyến giúp học sinh duy trì nề nếp học tập, tạo điều kiện cho học sinh hình thành, phát triển năng lực tự chủ, khai thác tốt các nguồn học liệu từ mạng internet... Đây cũng là những năng lực cốt lõi của chương trình giáo dục phổ thông mới (chương trình giáo dục phổ thông 2018). Vì vậy rất cần thiết có những giải pháp về quản lí tổ chức dạy học trực tuyến đối với các cơ sở giáo dục phổ thông trên cả nước. Quản lí tổ chức dạy học trực tuyến được triển khai không chỉ đặt ra yêu cầu với các nhà trường trong việc lựa chọn phương pháp tổ chức quản lí dạy học, chuẩn bị điều kiện về hạ tầng kỹ thuật, học liệu, nguồn nhân lực, mà còn đòi hỏi học sinh phải có thái độ tự giác, nghiêm túc khi tiếp cận với hình thức học trực tuyến.

Trong tình hình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp và khó lường, việc dạy học trực tuyến hoặc kết hợp giữa dạy học trực tuyến và trực tiếp là lựa chọn phù hợp nhất, vừa bảo đảm an toàn, vừa giúp học sinh duy trì nề nếp học tập.

***“Giải pháp chuyển đổi tổ chức dạy học từ trực tiếp sang trực tuyến và ngược lại”*** sẽ là tài liệu bổ ích cho các đơn vị sự nghiệp giáo dục tham khảo về phương pháp tổ chức quản lí dạy học trực tuyến, chuyển đổi qua lại giữa dạy học trực tuyến và trực tiếp một cách thường xuyên, giúp học sinh duy trì nề nếp học tập, bảo đảm chất lượng, phù hợp với hoàn cảnh của từng đơn vị trong tình hình mới.

**2. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI NGHIÊN CỨU:**

**2.1. Đối tượng nghiên cứu:**

Giải pháp tổ chức quản lí dạy học đối với giáo viên và học sinh trong điều kiện bắt buộc tổ chức dạy học trực tuyến hoặc kết hợp giữa dạy học trực tiếp và trực tuyến.

**2.2. Phạm vi nghiên cứu:**

Đề tài được nghiên cứu dựa trên thực tiễn quản lí, tổ chức dạy học trong điều kiện dịch Covid-19 đang diễn ra tại một trường THCS nơi tác giả đang công tác, những lí thuyết quản lí, phương pháp tổ chức dạy học, quy định của ngành và nhiệm vụ ở các trường học trên cả nước trong tình hình mới.

**3. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ NGHIÊN CỨU:**

Để nâng cao hiệu quả trong công tác quản lí giáo dục ở trường THCS trong điều kiện bắt buộc phải dạy học trực tuyến hoặc kết hợp giữa dạy học trực tiếp và trực tuyến, đề tài xác định rõ mục tiêu sau:

**3.1. Mục tiêu:**

Nâng cao hiệu quả quản lí dạy học trong điều kiện bắt buộc phải tổ chức dạy học trực tuyến hoặc kết hợp giữa dạy học trực tiếp và trực tuyến.

Việc triển khai, tổ chức, quản lí dạy học trực tuyến với mục tiêu hoàn thành các nội dung chương trình dạy học không cốt lõi hoặc hỗ trợ giảng dạy trực tiếp là giải pháp bắt buộc trong tình hình dich bệnh Covid-19 diễn biến phức tạm cũng là một bước phát triển phù hợp với phương pháp đào tạo tiên tiến, khuyến khích giáo viên tự học, tự khai thác mạng internet để nâng cao trình độ, hiệu quả, chất lượng trong từng tiết dạy; là môi trường để học sinh rèn luyện tính tự giác trong học tập, khai thác lợi thế các ứng dụng internet, tăng tính chủ động trong dạy học của giáo viên và học sinh. Đặc biệt, học sinh cần có cái nhìn đúng về lớp học trực tuyến, về tầm quan trọng ngang bằng giữa lớp học trực tiếp và trực tuyến để tránh thái độ lơ là, hay tạo ra nhiều cách đối phó khi học online. Mục tiêu đặt ra cho BGH các trường học là xây dựng biện pháp quản lí phù hợp nhất, chủ động, lịch hoạt trong điều hành, có thể thay đổi cách thức tổ chức dạy học linh hoạt, hoàn thành chương trình cốt lõi, chủ động quản lí giáo viên, học sinh trong dạy học trực tuyến cũng như dạy học trực tiếp.

**3.2.** **Nhiệm vụ:**

- Đánh giá được thực tiễn quản lí tại đơn vị trong điều kiện phải tổ chức dạy học trực tuyến hoặc kết hợp giữa dạy học trực tiếp và trực tuyến.

- Phân tích được những giải pháp hợp lí, có tính thực tiễn triển khai cao, lựa chọn những giải pháp phù hợp nhất cho công tác quản lí đơn vị trong điều kiện phải kết hợp tổ chức dạy học trực tuyến và trực tiếp.

- Đánh giá được những tồn tại khi áp dụng những giải pháp đó vào công tác quản lí dạy học.

- Từng bước xây dựng khung giải pháp hoàn thiện cho công tác quản lí dạy học các đơn vị giáo dục phổ thông trong điều kiện bắt buộc phải tổ chức dạy học trực tiếp kết hợp dạy học trực tuyến.

**4. GIẢ THIẾT KHOA HỌC:**

Khi các giải pháp quản lí đề cập trong đề tài được áp dụng sẽ giúp các cơ sở giáo dục hoàn thành chương trình dạy học trong điều kiện dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, tạo môi trường để giáo viên chủ động học tập, nâng cao trình độ, khai thác CNTT hiệu quả nhất trong việc triển khai dạy học; giúp học sinh ổn định nề nếp, chủ động, linh hoạt trong tìm hiểu kiến thức, mạnh dạn tương tác với giáo viên, với bạn học, được tiếp cận công nghệ thông tin để hỗ trợ học tập và tìm hiểu tri thức.

**5. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU:**

Đề tài được thực hiện dựa trên những trải nghiệm thực tiễn công tác quản lí ở trường THCS..... nơi tác giả đang công tác, trong điều kiện dịch Covid-19 diễn biến phức tạp (trung bình mỗi ngày có từ 5 đến 10 học sinh dương tính với Covid-19); tác giả đã lựa chọn những phương pháp nghiên cứu thích hợp nhất để hình thành nên các giải pháp phù hợp cho công tác quản lí trường học trong điều kiện phải tổ chức kết hợp giữa dạy học trực tiếp và dạy học trực tuyến.

- Phương pháp nghiên cứu lí luận, phân tích, tổng hợp,

- Phương pháp nghiên cứu từ các hoạt động thực tiễn,

- Phương pháp kiểm tra, đánh giá,

- Phương pháp thông kê, tổng hợp.

**6. DỰ BÁO NHỮNG ĐÓNG GÓP MỚI CỦA ĐỀ TÀI:**

Trong tình hình dịch bệnh Covid-19 đang diễn biến phức tạp, nhiều học sinh không được đến trường, ngành giáo dục phải gồng mình lên để hoàn thành các nhiệm vụ cốt lõi. Nhiều đơn vị đã chủ động, sáng tạo trong việc tổ chức dạy học, lựa chọn những giải pháp quản lí thích hợp nhất để hoàn thành nhiệm vụ. Đơn vị trường THCS .... nơi tác giả công tác, tính đến thời điểm này đã có hơn 100 học sinh dương tính với dịch Covid-19, song công tác tổ chức dạy học không chỉ được duy trì thường xuyên mà còn có nhiều tín hiệu tích cự hơn trong triển khai quản lí.

Việc áp dụng “**GIẢI PHÁP CHUYỂN ĐỔI TỔ CHỨC DẠY HỌC TỪ TRỰC TIẾP SANG TRỰC TUYẾN VÀ NGƯỢC LẠI”** không chỉ giúp đơn vị hoàn thành chương trình cốt lõi trong học kỳ I năm học 2021-2022 (đang triển khai học kỳ II) mà còn khích lệ giáo viên chủ động tìm tòi, học hỏi các ứng dụng CNTT trong việc tổ chức dạy học hiệu quả nhất. Học sinh không chỉ được trang bị những kiến thức cốt lõi khi tham gia các tiết học trực tiếp mà còn hào hứng, thích thú, trông chờ các tiết học trực tuyến. Nếu các giải pháp của đề tài được áp dục trong thời gian tới sẽ giúp các cơ sở giáo dục phổ thông cấp THCS trong cả nước hoàn thành chương trình trong điều kiện xấu nhất của dịch bệnh, xây dựng môi trường, tạo động lực để giáo viên, học sinh duy trì nề nếp học tập, chủ động khai thác, trao đổi, học hỏi kiến thức, tạo điều kiện cho học sinh hình thành, phát triển năng lực tự chủ, tự học... Đây cũng là những năng lực cốt lõi của chương trình giáo dục phổ thông mới.

**II. NỘI DUNG**

# 1. CƠ SỞ LÍ LUẬN:

Ngày 24 tháng 8 năm 2021 Bộ giáo dục và Đào tạo đã ra Chỉ thị 800/CT-BGDĐT về thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022 ứng phó với dịch Covid-19, tiếp tục thực hiện đổi mới, kiên trì mục tiêu chất lượng giáo dục và đào tạo đã chỉ rõ *“Chủ động xây dựng và triển khai kế hoạch năm học 2021-2022 linh hoạt, phù hợp với tình hình dịch Covid-19 tại địa phương...”.*

Ngày 27 tháng 8 năm 2021 Bộ giáo dục và Đào tạo đã ra công văn 399/BGDĐT-GDTrH về việc hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2021-2022 đã chỉ rõ 4 nhiệm vụ chung và 12 nhiệm vụ cụ thể cho công tác quản lí, dạy và học; thực hiện mục tiêu kép: *“vừa đảm bảo an toàn về phòng chống dịch Covid-19, vừa hoàn thành nhiệm vụ năm học”.*

Đến ngày 16 tháng 9 năm 2021 Bộ giáo dục và Đào tạo tiếp tục ra văn bản 4040/BGDĐT-GDTrH về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT cấp THCS, THPT ứng phó với dịch Covid-19 năm học 2021-2022 đã chỉ rõ: *“Cơ sở giáo dục trung học xây dựng, hoàn thiện kế hoạch giáo dục của nhà trường theo hướng dẫn thực hiện chương trình cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông tại Công văn này, bảo đảm chủ động, linh hoạt ứng phó với các tình huống của dịch Covid-19 tại địa phương, kịp thời tổ chức dạy học những nội dung kiến thức cơ bản theo yêu cầu cần đạt của chương trình, làm cơ sở để tiếp tục dạy học các nội dung còn lại, kết hợp với việc tổ chức ôn tập, củng cố kiến thức cơ bản đã học cho các nhóm đối tượng học sinh một cách linh hoạt, phù hợp với tình hình kiểm soát dịch bệnh tại địa phương”.*

Tùy vào tình hình dịch bệnh của mỗi địa phương các cơ sở giáo dục cần phải xây dựng giải pháp quản lí phù hợp, hiệu quả nhất đảm bảo các mục tiêu của ngành là nhiệm vụ cấp thiết. Lựa chọn giải pháp nào về công tác quản lí dạy và học trong tình hình dịch Covid-19 điễn biến phúc tạp để đảm bảo mục tiêu kép *“vừa đảm bảo an toàn về phòng chống dịch Covid-19, vừa hoàn thành nhiệm vụ năm học”* là câu hỏi lớn đối với các cấp quản lí của ngành GDĐT.

**2. CƠ SỞ THỰC TIỄN:**

Đầu năm học 2021-2022 tình hình dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh nói chung, thị xã Kỳ Anh nói riêng diễn biến rất phức tạp, khó dự báo, mỗi quyết định về cách thức tổ chức dạy học có thể dẫn đến sự bùng phát về dich bệnh trên địa bàn. Bộ Y tế liên tục đưa ra các văn bản hướng dẫn, các quy định về phòng chống dịch bệnh... buộc các cơ sở giáo dục không thể triển khai dạy học trực tiếp.

Bộ GDĐT đưa ra các chỉ đạo về mục tiêu kép cho các cơ sở giáo dục; Sở, Phòng GDĐT liên tục triển khai các lớp tập huấn cho giáo viên về dạy học trực tuyến, hướng dẫn soạn giáo án, tổ chức dạy học trực tuyến bằng nhiều phần mềm khác nhau.

Các ban ngành, chính quyền của địa phương thường xuyên quan tâm, chỉ đạo kịp thời, sát sao công tác giáo dục trên địa bàn trong tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp.

Phụ huynh học sinh thường xuyên theo giõi, ủng hộ, bám sát các thông báo, chỉ đạo từ nhà trường về việc tổ chức học tập cho học sinh, nhiệt tình phối hợp với đơn vị trong việc triển khai các hoạt động giáo dục khi dịch Covid-19 diễn biến phức tạp trên địa bàn.

**3. Phân tích vấn đề nghiên cứu.**

**3.1. Thuận lợi.**

- Trường THCS ... .. nơi tôi công tác có 3 cán bộ quản lí, 40 giáo viên (trong đó có 1 giáo viên biệt phái, 2 giáo viên hợp đồng) và 4 nhân viên. Đội ngũ BGH, giáo viên và nhân viên phần đa có nhiều kinh nghiệm trong công tác, có năng lực, nhiệt tình và trách nhiệm, có trình độ ứng dụng CNTT.

- Cán bộ quản lí (Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, các Tổ trưởng, Tổ Phó chuyên môn...) đều có trình độ Đại học, chuyên môn vững vàng, 100% là giáo viên giỏi cấp thị đến cấp tỉnh.

- Điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho công tác quản lí đầy đủ, mỗi cán bộ quản lí, Tổ trưởng đều được trang bị máy tính, hồ sơ làm việc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

- Được chính quyền, phụ huynh học sinh quan tâm, tạo mọi điều kiện tốt nhất trong công tác quản lí, dạy và học.

**3.2. Khó khăn.**

Về phía học sinh (đặc biệt là học sinh trên địa bàn phường...... của đơn vị trường THCS ...) có tới 55% học sinh không có thiết bị học trực tuyến (máy tính, máy tính bảng, điện thoại thông minh...) hoặc có thiết bị nhưng không có mạng internet, bên cạnh đó kĩ năng sử dụng các phần mềm học tập trực tuyến của học sinh còn rất hạn chế.

Về phía đơn vị trường THCS .... hệ thống mạng trong khu vực trường chưa được phủ sóng toàn bộ, số đường truyền mạng quá ít (02 đường truyền) không đủ dung lượng, tốc độ, băng thông cho 20 lớp với 788 học sinh tham gia học tập; Nguồn kinh phí để mua sắp các thiết bị dạy học như camera; phần mềm dạy học trực tuyến có bản quyền... gặp rất nhiều khó khăn.

Song khó khăn nhất là công tác quản lí dạy và học. Trong tình hình dịch bệnh diễn ra liên tục làm sao hoàn thành chương trình cốt lõi? Làm sao đủ con điểm để tổng kết cho học sinh? (vì bộ quy định tại văn bản 4040/BGDĐT-GDTrH ngày 16/9/2021 “ *Không kiểm tra, đánh giá định kì đối với những nội dung hướng dẫn học sinh tự đọc, tự học, tự làm, tự thực hiện, không yêu cầu; những nội dung yêu cầu học sinh thực hành, thí nghiệm.”*); làm sao đảm bảo được nề nếp dạy và học trong quá trình dạy học trực tuyến? Làm sao để đánh giá được chất lượng giảng dạy, thời gian giảng dạy... trong từng tiết học? ... Đó là những thách thức không hề nhỏ đối với các đơn vị giáo dục phổ thông cấp THCS trong tình hình dịch Covid-19 đang diễn ra trên địa bàn.

**3.3. Thực trạng vấn đề nghiên cứu**

Bước vào đầu năm học 2021-2022 trên địa bàn thị xã Kỳ Anh nói riêng, tỉnh Hà Tĩnh nói chung chưa có một đơn vị nào vừa tổ chức dạy học trực tiếp và trực tuyến; Chưa có một giải pháp quản lí nào khẳng định là hiệu quả, hoàn thành nhiệm vụ trong tình hình dịch bệnh diễn biễn phức tạp. Hầu hết các đơn vị đang ở mức độ sẳn sàng nhận lệnh, nhận chỉ đạo hướng dẫn của cấp trên khi dịch bệnh bùng phát.

Chỉ sau ngày khai giảng đúng 1 tuần, những dự báo về sự bùng phát của dịch bệnh đã xẩy ra, nhiều địa phương đã bắt đầu có những ca dương tính với Covid-19 gây hoang mang dư luận, UBND tỉnh quyết định cho học sinh nghỉ học đến khi có thông báo mới. Những giải pháp dạy học cho ngành giáo dục trong thời kỳ dịch bệnh bắt đầu xuất hiện; Bộ GDĐT liên tục ra các văn bản về dạy học chương trình cốt lõi, Bộ Y tế, UBND tỉnh liên tục ra các văn bản hướng dẫn ngành giáo dục triển khai nhiệm vụ trong tình hình mới.

Trong bối cảnh đó, BGH trường THCS .... đã xin ý kiến chỉ đạo của Phòng GD&ĐT thị xã Kỳ Anh, UBND Phường .... tiến hành họp hội đồng, họp phụ huynh trực tuyến để khảo sát các điều kiện về CSVC phục vụ cho dạy học trực tuyến, cụ thể như sau:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung khảo sát** | **Số lượng** | **Tỷ lệ %** |
| 1 | Số giáo viên có máy tính và mạng internet phục vụ giảng dạy trực tuyến | 40/40 | 100% |
| 2 | Số học sinh có máy tính, máy tính bảng, điện thoại thông minh có kết nối internet phục vụ học tập trực tuyến | 356/788 | 45% |
| 3 | Số đường truyền mạng của đơn vị phục vụ giáo viên dạy học trực tuyến | 2/8 | 25% |
| 4 | Số Camera quay lại bài giảng của giáo viên trên lớp. | 0/20 | 0% |
| 5 | Số lượng phần mềm dạy học trực tuyến mà giáo viên và học sinh có thể dùng | 4 | Gồm: Zoom, google meet, phần mềm VNPT, Viettel |

Những khó khăn về cơ sở vật chất có thể không nhỏ song thách thức lớn nhất vẫn là cách thức tổ chức quản lí dạy học, làm sao đảm bảo được nề nếp tổ chức dạy học trong điều kiện dạy học trực tuyến? Giải pháp nào chuyển đổi chương trình giảng dạy (từ trực tiếp sang trực tuyến và ngược lại) để tận dụng thời gian vàng hoàn thành chương trình cốt lõi? Sử dụng phần mềm dạy học trực tuyến nào phù hợp với kinh phí của phụ huynh học sinh (trước tình hình thiết bị học chưa có, chưa nói đến kinh phí để mua bản quyền phần mềm)? Các phần mềm dạy học trực tuyến miễn phí có an toàn không? Có hỗ trợ BGH kiểm tra, vận hành nề nếp tổ chức dạy học không?

Qua quá trình làm việc tôi đã khảo sát thực trạng ban đầu về công tác quản lí dạy học trực tuyến, các điều kiện hỗ trợ chuyên môn khi triển khai dạy học trực tuyến như sau:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung khảo sát** | **Số lượng** | **Tỷ lệ** |
| 1 | Số lượng GV có năng lực tự xây dựng kế hoạch dạy học linh hoạt, chuyển đổi tổ chức dạy học giữa trực tiếp và trực tuyến. | 25/40 | 50% |
| 2 | Số lượng GV biết sử dụng phầm mềm google meet phục vụ dạy học trực tuyến (đơn vị chọn google meet để đảm bảo nề nếp tổ chức dạy học) | 4/40 | 10% |
| 3 | Số lượng phụ huynh học sinh hoặc học sinh có hộp thư điện tử | 583/788 | 74% |
| 4 | Số lượng GV biết sử dụng các phần mềm tiện ích bổ trợ dạy học, gây hứng thú cho học sinh trong các hoạt động học tập | 6/40 | 15% |
| 5 | Số lượng phòng học trực tuyến của các lớp | 0/20 | 0% |
| 6 | Số lượng phòng học trực tuyến của giáo viên | 40/40 | 100% |
| 7 | Số lượng học sinh có thể tham gia học trực tuyến | 356/788 | 45% |

# Với các số liệu điều tra về cơ sở vật chất và các điều kiện trong công tác quản lí để dạy học trực tuyến, cho thấy thực trạng việc triển khai dạy học trực tuyến, chuyển đổi tổ chức dạy học từ trực tiếp sang trực tuyến và ngược lại của đơn vị thực sự gặp nhiều thách thức, số lượng công việc cho BGH, GVCN và giáo viên bộ môn trong thời gian tới là rất lớn.

# Trên cơ sở đó BGH đã nhất trí đề xuất của cá nhân tôi với các giải pháp tổ chức dạy học trực truyến, chuyển đổi giữa dạy học trực tiếp sang trực tuyến và ngược lại.

# 

# 4. GIẢI PHÁP CHUYỀN ĐỔI TỔ CHỨC DẠY HỌC TỪ TRỰC TUYẾN SANG TRỰC TIẾP VÀ NGƯỢC LẠI.

**4.1. Đảm bảo cơ sở vật chất phục vụ dạy học trực tuyến**

- Đối với nhà trường: Chuẩn bị đầy đủ các điều kiện về cơ sở vật chất cốt lõi phục vụ dạy học trực tuyến, ưu tiên nguồn kinh phí để bổ sung mạng internet không dây (wi-fi) bổ sung thêm 8 cổng wi-fi và 4 đường truyền internet phủ sóng toàn bộ các phòng học của đơn vị; hệ thống camera quay lại bài giảng của giáo viên trên lớp sẽ bổ sung trong quá trình giảng dạy, ưu tiên phương án dạy học sử dụng giáo án điện tử trên máy tính.

- Đối với giáo viên: 40/40 giáo viên đã có máy tính xách tay nên đơn vị sẽ hỗ trợ mỗi cán bộ giáo viên 500.000 vnđ để bảo trì lại máy tính cá nhân phục vụ dạy học trực tuyến.

- Đối với học sinh: Với 356/788 học sinh có máy tính, máy tính bảng, điện thoại thông minh phục vụ dạy học, còn 432 học sinh chưa có thiết bị điệm tử học tập trực tuyến, chiếm tới 55% tổng số học sinh. Với những học sinh không có thiết bị học tập trực tuyến sẽ triển khai đồng thời 3 giải pháp:

Giải pháp 1: Hình thành các nhóm học tập, mỗi nhóm không quá 3 bạn học sinh (để tránh sự lây lan nhanh của dịch bệnh) đảm bảo các điều kiện về khảng cách đi lại, cùng lớp hoặc cùng khối, trong 3 bạn học sinh phải có 1 bạn có thiết bị học trực tuyến (chỉ sau 1 tuần các lớp đã thành lập được 207 nhóm học sinh tham gia học trập trực tuyến. Với giải pháp trên đã có 770 bạn có thể tham gia học tập trực tuyến, còn 18 bạn do khoảng cách địa lý quá xa nên chưa thể bố trí học theo nhóm).

Giải pháp 2: Phối hợp với ban văn hóa Phường ... vào đầu mỗi buổi sáng và 18 giờ chiều tuyên truyền qua loa phát thanh, để phụ huynh học sinh tiết kiệm các nguồn thu nhập mua sắm các thiết bị học tập trực tuyến cho học sinh.

Giải pháp 3: Kiêu gọi các mạnh thường quân, các doanh nghiệp trên địa bàn, cán bộ giáo viên hỗ trợ học sinh nghèo, có hoàn cảnh khó khăn thiết bị học tập trực tuyến.

**4.2. Xây dựng chương trình dạy học trực tuyến, chương trình dạy học trực tiếp**

Căn cứ văn bản 4040/BGDĐT-GDTrH của Bộ giáo dục đào tạo ngày 16/9/2021 về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT cấp THCS, THPT ứng phó với dịch Covid-19 năm học 2021-2022, BGH cần tổ chức họp hội đồng sư phạm, tổ bộ môn để nghiên cứu công văn, xây dựng chương trình giáo dục trong tình hình mới.

Phân công nhóm trưởng các môn học chủ động liên hệ với giáo viên cốt cán của thị xã, tiến hành thảo luận theo từng môn học xây dụng kết hoạch dạy học với hai chương trình cụ thể: Chương trình cốt lõi sẽ triển khai trong thời gian học tập trực tiếp; Chương trình không cốt lõi sẽ triểm khai trong thời gian dạy học trực tuyến. Quá trình tổ chức dạy học trực tiếp và trực tuyến có thể tách biệt, có thể xen kẻ theo từng lớp, từng đợt tùy thuộc vào điều kiện diễn biến của dịch bệnh.

Xây dựng hai chương trình dạy học song hành là xương sống cho việc tổ chức dạy học trong thời kỳ dịch bệnh diễn biến phức tạp. Sự hoàn thiện và linh hoạt trong chuyển đổi của hai chương trình này quyết định đến các mục tiêu đạt được về dạy học của đơn vị trong cả năm học.

**4.3. Xây dựng kịch bản dạy học xen kẻ giữa trực tuyến và trực tiếp**

Trước tình hình dịch bệnh diễn biến rất phức tạp, mỗi đơn vị cần xây dựng những kịch bản dạy học phù hợp, linh hoạt giữa tổ chức dạy học trực tiếp và trực tuyến.

Đối với đơn vị trường THCS.... tôi đã tham mưu BGH xây dựng các phương án như sau:

Phương án 1: Trường hợp địa phương bắt đầu có những ca dương tính đầu tiên: Do chưa nắm được diễn biến phức tạp của dịch bệnh, đơn vị sẽ chuyển sang dạy học trực tuyến toàn trường, học sinh ở nhà học trực tuyến, giao viên đến trường tổ chức dạy học trực tuyến (đảm bảo các yêu cầu về phòng dịch), thời gian này sẽ tổ chức dạy học chương trình không cốt lõi.

Phương án 2: Trường hợp Ban chỉ đạo phòng dịch đã khoanh vùng được những ca dương tính thì những lớp có học sinh trong vùng dịch hoặc bị dương tính sẽ tổ chức dạy học trực tuyến (GV tổ chức dạy học chương trình không cốt lõi), những lớp còn lại đến trường học trực tiếp (GV tổ chức dạy học chương trình cốt lõi).

Phương án 3: Khi học sinh và giáo viên đã tiêm vắc xin phòng dịch, những học sinh dương tính với Covid-19 (F0) và F1 vừa điều trị vừa tham gia học tập trực tuyến qua camera, các học sinh còn lại đến trường học tập trực tiếp (GV tổ chức dạy học chương trình cốt lõi cho học sinh đến trường và các học sinh là F0 và F1 qua camera của lớp)

**4.4. Tạo phòng học trực tuyến (phòng học ảo)**

Lựa chọn phòng học trực tuyến phù hợp sẽ quyết định đến nề nếp tổ chức dạy học của đơn vị. Trong thời gian này các đơn vị phải tổ chức dạy học trực tuyến, hay vừa dạy học trực tiếp vừa dạy học trực tuyến sẽ dẫn đến nguy cơ mất nề nếp trong quả lí tổ chức dạy học; sẽ có nhiều đơn vị không kiểm soát, kiểm tra, đánh giá được việc tổ chức dạy học của giáo viên cũng như ý thức học tập của học sinh.

Trực tiễn có hai phương án tạo phòng học trực tuyến:

Phương án 1: Mỗi giáo viên tạo một phòng học trực tuyến, học sinh sẽ tham gia học tập tại phòng học của giáo viên theo thời khóa biểu của nhà trường. Phương án này có lợi thế dễ triển khai, thuận tiện cho giáo viên trong việc tổ chức dạy học nhưng có rất nhiều nhược điểm, đặc biệt đối với học sinh THCS:

- Thứ nhất học sinh sau mỗi tiết phải đăng xuất khỏi phòng học của giáo viên tiết trước để tham gia phòng học giáo viên tiết sau. Thao tác này sẽ dẫn đến nghẽn mạng, lộn xộn trong công tác tổ chức dạy học, giáo viên sẽ mất rất nhiều thời gian để ổn định lớp học sau mỗi tiết.

- Thứ hai: BGH không thể chủ động kiểm tra nề nếp tổ chức dạy học của từng tiết học, từng lớp, từng GV (nếu GV - chủ phòng học vì lý do nào đó không đồng ý để BGH thao gia tiết học trực tuyến...)

Phương án 2: Mỗi lớp tạo một phòng học trực tuyến

Với phương án này học sinh không phải đăng xuất ra khỏi phòng học trực tuyến của lớp mà thay vào đó là giáo viên sẽ tham gia phòng học của lớp theo thời khóa biểu, giáo viên sẽ không mất thời gian ổ định lớp (vì GVCN đã ổn định lớp từ đầu buổi) - như vậy mỗi lớp học trực tuyến cũng giống như một lớp học trực tiếp, thay vi giáo viên đi đến lớp (dạy học trực tiếp) thì vào phòng học trực tuyến của lớp (dạy học trực tuyến).

Song với phương án này phải lựa chọn phần mềm dạy học trực tuyến phù hợp mới tổ chức được nề nếp dạy học tốt nhất.

- Nếu sử dụng phầm mềm zoom thì chỉ có 01 thành viên là trưởng phòng, thông thường sẽ giao cho lớp trưởng; khi giáo viên hay BGH vào phòng học giảng dạy, kiểm tra phải cần sự đồng ý của trưởng phòng (lớp trưởng), song nhược điểm của giải pháp này là GV sẽ không điều hành được mọi hoạt động của phòng học (để điều hành được lớp học lớp trưởng phải thao tác trao quyền trưởng phòng cho giáo viên, kết thúc tiết học giáo viên trao quyền trưởng phòng lại cho lớp trưởng); trong trường hợp hệ thống mạng của lớp trưởng bị lỗi sẽ ảnh hưởng đến TKB học tập (vì không có trưởng phòng phê duyệt cho giáo viên .... tham gia phòng học)

- Nếu sử dụng sử dụng phần mềm google meet thì số thành viên là trưởng phòng không giới hạn, nếu thành viên đó có tên đăng nhập và mật khẩu gmail phòng học của lớp thì đều giữ vai trò là trưởng phòng. Với google meet BGH sẽ thiết lập mỗi lớp một địa chỉ Gmail; BGH, GVCN, giáo viên bộ môn khi tham gia phòng học với địa chỉ Gmail của lớp thì đều là trưởng phòng.

Như vậy đầu mỗi buổi học GVCN ổn định lớp học (học sinh tham gia lớp bằng đường link GVCN đăng trên nhóm lớp – học sinh giữ vai trò là thành viên), phê duyệt các thành viên, kiểm tra sỉ số của lớp.... - sinh hoạt lớp; đến tiết, giáo viên bộ môn sử dụng địa chỉ Gmail vào lớp tổ chức dạy học, BGH cũng có thể vào bất kỳ lớp học nào để kiểm tra công tác tổ chức dạy học của giáo viên với vai trò trưởng phòng (không phải chờ sự phê duyệt từ giáo viên)

Song để tham gia phòng học google meet mỗi thành viên (học sinh) phải có địa chỉ Gmail trên thiết bị điện tử tham gia học trực tuyến.

**4.5. Lựa chọn phần mềm dạy học trực tuyến.**

Hiện nay có rất nhiều phần mềm hỗ trợ các đơn vị tổ chức dạy học trực tuyến đem lại hiệu quả cao, song khi lựa chọn phần mêm dạy học trực truyến cho các đơn vị trường học cấp THCS cần đảm bảo các tiêu chí:

- Số lượng thành viên tham gia phải đảm bảo đủ cho một lớp học

- Các tính năng của phần mềm phải thân thiện, thuận lợi cho giáo viên trong thao tác chia sẽ bài giảng cũng như điều hành lớp học.

- Phần mềm phải có tính năng nhiều trưởng phòng để BGH, GVCN, giáo viên bộ môn đều có thể điều hành được phòng học trực tuyến cùng một lúc

- Có thể nhúng, chi sẽ các phần mềm tiện ích hỗ trợ dạy học trực tuyến một cách thuận lợi.

- Đặc biệt tính bảo mật của phần mềm, không để tình trạng bị bẻ khóa, dẫn đến đối tượng xấu vào phá phòng học.

Đối với đơn vị trường THCS ... nơi tác giả công tác, do điều kiện kinh tế của người dân đang còn khó khăn (có tới 182/788 học sinh thuộc diện hộ nghèo và cận nghèo) khổng đủ kinh phí để mua bản quyền các phần mềm dạy học trực tuyến. Do đó tôi lựa chọn phần mềm Goole meet để triển khải tổ chức dạy học trực tuyến ở đơn vị. Với Google meet đáp ứng đầy đủ các tiêu chí cho một phần mềm dạy học trực tuyến, đồng thời tính bảo mật rất cao, đảm bảo an toàn, hỗ trợ BGH quản lí nề nếp dạy học trực tuyến tốt nhất.

**4.6. Tập huấn, hướng dẫn giáo viên và học sinh sử dụng phần mềm dạy học trực tuyến.**

Sau khi lựa chọn phần mềm dạy học trực tuyến, công tác tập huấn cho giáo viên và học sinh sử dụng phần mềm dạy học trực tuyến là việc làm bắt buộc nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng trong quá trình tổ chức dạy học.

- Đối với giáo viên: Sau khi BGH xây dựng phòng học trực tuyến cho các lớp, gửi danh sách các phòng học (địa chỉ và mật khẩu gmai của các lớp) lên nhóm Zalo công việc của đơn vị, tổ chức tập huấn trực tuyến cho giáo viên các tính năng của phần mềm.

- Thành lập tổ Công nghệ thông tin, hỗ trợ giáo viên sử dụng phần mềm dạy học trực tuyến trong những buổi đầu làm quen. Phân công cụ thể từng thành viên trong tổ phụ trách một nhóm giáo viên, hướng dẫn giáo viên không chỉ biết cách sử dụng phần mềm dạy học trực tuyến mà còn có thể khai thách các phần mềm tiện ích khác phục vụ công tác dạy học trực tuyến tốt nhất.

- Giao GVCN hướng dẫn học sinh cách tạo hộp thư điện tử và các thao tách khi sử dụng phần mềm Google meet.

**5. HIỆU QUẢ THỰC HIỆN SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM**

Việc áp dụng các giải pháp trong công tác quản lí dạy học trực tuyến, chuyển đổi từ dạy học trực tiếp sang day học trực tuyến và ngược lại phù hợp với tình hình diễn biến dịch Covid-19 tại địa phương, bước đầu đã giúp đơn vị hoàn thành tốt các nhiệm vụ dạy học đặt ra, đồng thời đã hỗ trợ địa phương làm tốt công tác phòng dịch trong thời gian qua.

Chỉ sau gần 1 năm học áp dụng các giải pháp vào thực tiễn, bước đầu đã giúp đơn vi giải quyết được những khó khăn về cơ sở vật chất, ổn định nề nếp dạy học trong điều kiện dịch Covid-19 diễn biến rất phức tạp.

Kết quả khảo sát các điều kiện về CSVC phục vụ cho dạy học trực tuyến, sau gần 1 năm áp dụng đề tài, cụ thể như sau:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung khảo sát** | **Số lượng** | **Tỷ lệ %** |
| 1 | Số giáo viên có máy tính và mạng internet phục vụ giảng dạy trực tuyến | 40/40 | 100% |
| 2 | Số học sinh có máy tính, máy tính bảng, điện thoại thông minh có kết nối internet phục vụ học tập trực tuyến | 768/788 | 97,5% |
| 3 | Số đường truyền mạng của đơn vị phục vụ giáo viên dạy học trực tuyến | 8/8 | 100% |
| 4 | Số Camera quay lại bài giảng của giáo viên trên lớp. | 4/20 | 20% |
| 5 | Phần mềm dạy học trực tuyến mà giáo viên và học sinh sử dụng | 4 | Google meet |

Kết quả khảo sát các điều kiện hỗ trợ chuyên môn về công tác dạy học trực tuyến, sau gần 1 năm áp dụng đề tài, cụ thể như sau:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung khảo sát** | **Số lượng** | **Tỷ lệ** |
| 1 | Số lượng GV có năng lực tự xây dựng kế hoạch dạy học linh hoạt, chuyển đổi tổ chức dạy học giữa trực tiếp và trực tuyến. | 40/40 | 100% |
| 2 | Số lượng GV biết sử dụng phầm mềm google meet phục vụ dạy học trực tuyến (đơn vị chọn google meet để đảm bảo nề nếp tổ chức dạy học) | 40/40 | 100% |
| 3 | Số lượng phụ huynh học sinh hoặc học sinh có hộp thư điện tử | 788/788 | 100% |
| 4 | Số lượng GV biết sử dụng các phần mềm tiện ích bổ trợ dạy học, gây hứng thú cho học sinh trong các hoạt động học tập | 20/40 | 50% |
| 5 | Số lượng phòng học trực tuyến của các lớp | 20/20 | 100% |
| 6 | Số lượng phòng học trực tuyến của giáo viên | 40/40 | 100% |
| 7 | Số lượng học sinh có thể tham gia học trực tuyến | 788/788 | 100% |

Đề tài hiện đã được ứng dụng tại trường THCS … bước đầu đem lại hiệu quả cao trong công tác tổ chức dạy học trực tuyến, cũng như chuyển đổi từ dạy học trực tiếp sang dạy học trực tuyến và ngược lại, được giáo viên đồng thuận rất cao.

Các giải pháp của đề tài luôn bám sát và được chắt lọc từ thực tiễn triển khai của đơn vị. Đến thời điểm nay có thể khẳng định các giải pháp trên đã giúp đơn vị vượt qua những khó khăn của dịch bệnh để hoàn thành các nhiệm vụ đặt ra theo đúng kế hoạch đầu năm học 2021-2022.

**III. KẾT LUẬN- KIẾN NGHỊ**

**1. Kết luận**

Giải pháp dạy học trực tuyến và chuyển đổi tổ chức dạy học từ trực tiếp sang trực tuyến khi dịch Covid-19 bùng phát được tác giả bắt đầu tìm hiểu nghiên cứu từ đầu năm 2021, khi bệnh dịch bắt đầu tấn công vào đất nước ta. Chủ trương “Chống dịch như chống giặc” của Chính phủ thực sự thấm sâu vào suy nghĩ và hành động của mỗi người dân. Bước vào đầu năm học 2021-2022 các giải pháp về dạy học trực tuyến của tôi đượng BGH và hội đồng sư phạm nhà trường thông qua. Trong quá trình áp dụng các giải pháp vào thực tiễn quản lý của đơn vị bản thân tôi luôn cập nhật thường xuyên các văn bản chỉ đạo của cấp trên, đặc biệt là của Phòng GD&ĐT để bổ sung sao cho phù hợp điều kiện của thực tiễn của đơn vị.

Các giải pháp dạy học trực tuyến, chuyển đổi tổ chức dạy học từ trực tiếp sang trực tuyến và ngược lại đã góp phần đưa đơn vị vượt qua những khó khăn của dịch bệnh Covid-19, hoàn thành các nhiệm vụ đặt ra trong học kỳ I và đầu học kỳ II; duy trì được nề nếp dạy học trong những điều kiện khó khăn nhất về dịch bệnh; góp phần hỗ trợ giáo viên xây dựng kế hoạch dạy học, tự tin khi tổ chức dạy học trực tuyến, thành thạo hơn các kỹ thuật ứng dụng CNTT vào tổ chức các hoạt động học tập; việt thực hiện thành công các nội dung của giải pháp đã tạo điều kiệm cho 100% học sinh có thể tham gia học tập trực tuyến, không để học sinh nào bị bỏ lại phía sau trong mùa dịch.

Trong thời gian tới bản thân tôi tiếp tục cập nhật các văn bản chỉ đạo từ cấp trên, tìm hiểu thêm các giải pháp hay về tổ chức quản lí dạy học trực tuyến và trực tiếp từ các đơn vị bạn. Qua đó bổ sung vào đề tài, ứng dụng vào thực tiễn của đơn vị, từng bước hoàn thiện kỹ năng quản lí, góp phần đưa đơn vị vượt qua mọi khó khăn để hoàn thành kế hoạch đặt ra.

**2. Kiến nghị**

Từ những hiệu quả mà đề tài đem lại tôi mạnh dạn đề xuất “Giải pháp dạy học trực tuyến, chuyển đổi tổ chức dạy học từ trực tiếp sang trực tuyến và ngược lại” tiếp tục được áp dụng vào thự tiễn của đơn vị nhằm nâng cao chất lượng quản lí, ổn định nề nếp dạy học trong điều kiện phải dạy học trực tuyến.

Để có những giải pháp phù hợp nhất, tạo điều kiện cho tất cả học sinh có đủ điều kiện tham gia học tập trực tuyến và trực tiếp; hỗ trợ giáo viên các kỷ thuật dạy học trực tuyến; hỗ trợ BGH các đơn vị công cụ tổ chức quản lí nề nếp dạy học trong tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp. Tôi đề xuất với các cấp lãnh đạo, đặc biệt là phòng GDĐT tổ chức chuyên đề góp ý, lựa chọn những giải pháp dạy học trực tuyến hay nhất, phù hợp nhất cho các đơn vi trong toàn thị xã có thể triển khai trong thời gian tới.

Tất cả các giải pháp quản lí áp dụng vào dạy học trực tuyến hay trực tiếp bên cạnh có mục tiêu rõ ràng, đúng định hướng thì phải tạo ra được một môi trường học tập và làm việc vui vẽ, thân thiện, để cán bộ, giáo viên, nhân viên tâm huyết với trường học. Các giải pháp đó phải tạo cho học sinh có một môi trường yêu thích, tự chủ trong học tập, có môi trường để các em thể hiện hết mình mới những đam mê của tuổi mới lớn, để mỗi tiết học dù trực tuyến hay trực tiếp thực sự mang đến cho các em nhiều niềm vui và thích thú.

Trên thực tế thì những hiểu biết của tác giả về công tác quản lí giáo dục còn rất hạn chế, những giải pháp đưa ra có một ít sáng tạo xuất phát từ thực tiễn của đơn vị, nhưng còn khá sơ sài, … và còn nhiều điểm cần phải bổ sung. Trong thời gian tới đề tài rất mong nhận được nhiều ý kiến góp ý, để “Giải pháp dạy học trực tuyến, chuyển đổi từ trực tiếp sang trực tuyến và ngược lại” trở thành một tài liệu khoa học hỗ trợ công tác quản lí ở các đơn vị trường học./.

*Xin chân thành cảm ơn !* **Tác giả đề tài SKKN**